

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 12-5-2026

V/v “*Tranh chấp về xác định cha cho con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Mai Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Sĩ Tiến

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Việt C – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 190/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025, về việc “*Tranh chấp về xác định cha cho con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2026/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1989

Nơi thường trú: 353/15/23 B, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: 48/11/16 L, phường R, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt - có đơn xin giải quyết vắng mặt)

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1986

Nơi thường trú: 1 L, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: 1 L, phường R, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt - có đơn xin giải quyết vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn H1, sinh năm 1973

Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: 8 L, phường R, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 10 năm 2025 và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ trình bày:

Ông và bà Hoàng Thị H quen biết và có tình cảm từ năm 2022, trong quá trình quen biết ông và bà H đã có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 16-8-2023 theo Giấy chứng sinh số 26, quyển số 18 ngày 17-8-2023 của Bệnh viện V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi ông và bà H quen biết thì ông vẫn độc thân, chưa kết hôn với ai, còn bà H và chồng là ông Nguyễn H1 chưa tiến hành thủ tục ly hôn mà đang ly thân (khi đó mâu thuẫn giữa bà H và ông H1 trầm trọng, bà H dọn về sống với bố mẹ đẻ).

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông là cha ruột của cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 16-8-2023 theo Giấy chứng sinh số 26, quyển số 18 ngày 17-8-2023 của Bệnh viện V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do bận công việc nên ông có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, bị đơn bà Hoàng Thị H trình bày:

Bà và ông Nguyễn H1 (chồng cũ) kết hôn năm 2016, có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H2, sinh ngày 09-5-2016. Khoảng năm 2019, bà và ông H1 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xảy ra cãi vã. Sau đó bà H dẫn theo cháu H2 về nhà bố mẹ đẻ của bà H sinh sống. Bà và ông H1 đã ly thân từ năm 2019, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể hàn gắn. Đến năm 2022 thì bà quen biết và có tình cảm với ông Nguyễn Công Đ. Trong quá trình quen biết ông Đ, bà và ông Đ có con chung với nhau. Lúc đó bà và ông H1 mới tiến hành nộp đơn thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu cũ, bà và ông H1 đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 91/2023/QĐCNTTLH ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu. Do cháu Nguyễn Ngọc Trâm A sinh ngày 16-8-2023, khi đó bà mới làm thủ tục ly hôn với ông Nguyễn H1 được khoảng 5 tháng nên bà và ông Đ không làm được giấy khai sinh cho cháu Trâm A (con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân).

Nay trước yêu cầu khởi kiện của ông Đ: Bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Đ. Bà đề nghị Tòa án xác định ông Đ là cha ruột của cháu Trâm A, sinh ngày 16-8-2023 theo Giấy chứng sinh số 26, quyển số 18 ngày 17-8-2023 của Bệnh viện V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do bận công việc nên bà có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn H1: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông H1 đến Tòa án làm việc nhưng ông H1 không đến làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư kí, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Ông Nguyễn Công Đ và bà Hoàng Thị H có tình cảm với nhau và có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 16-8-2023 theo Giấy chứng sinh số 26, quyển số 18 ngày 17-8-2023 của Bệnh viện V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số A25.2609 của Công ty TNHH D kết luận: Nguyễn Công Đ có quan hệ huyết thống cha con với Nguyễn Ngọc Trâm A. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 88, 89, 91, 101, 102 của , chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định ông Nguyễn Công Đ là cha ruột của cháu Nguyễn Ngọc Trâm A do bà Hoàng Thị H sinh ra ngày 16-8-2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Công Đ có đơn khởi kiện về “Tranh chấp về xác định cha cho con” với bị đơn bà Hoàng Thị H, có nơi cư trú tại phường R, thành phố Hồ Chí Minh nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Công Đ, bà Hoàng Thị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, ông Nguyễn H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ, bà H, ông H1.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Công Đ:

[2.1] Ông Nguyễn Công Đ và bà Hoàng Thị H cùng xác định có tình cảm với nhau và có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 16-8-2023 theo Giấy chứng sinh số 26, quyển số 18 ngày 17-8-2023 của Bệnh viện V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

[2.2] Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số A25.2609 của Công ty TNHH D kết luận: Nguyễn Công Đ có quan hệ huyết thống cha con với Nguyễn Ngọc Trâm A.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Công Đ là cha ruột của cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 16-8-2023 do bà Hoàng Thị H sinh ra.

[2.3] Khi bà H và ông Đ có con chung là cháu Trâm A (thời kì bà H mang thai), bà H đang là vợ hợp pháp của ông H1. Tòa án đã tiến hành triệu tập ông H1 đến Tòa án làm việc tuy nhiên ông H1 không đến và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đ nên Tòa án không có cơ sở để xem xét ý kiến của ông H1.

[3]. Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Công Đ, bà Hoàng Thị H không phải chịu án phí xác định cha cho con chưa thành niên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16-5-2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101, Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 39, Điều 227, Điều 228, 271 và 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16-5-2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Công Đ về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

1. Xác định ông Nguyễn Công Đ, sinh ngày 04-01-1989 là cha ruột của cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 16-8-2023 theo Giấy chứng sinh số 26 quyển số 18 ngày 17-8-2023 của Bệnh viện V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Công Đ, bà Hoàng Thị H không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11-TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THA DS Khu vực 11-TP. Hồ Chí Minh;
- UBND Phường Rạch Dừa, TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Mai Thu Trang